**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28/2016/TT-BCT

*Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2016*

# THÔNG TƯ
## Quy định việc nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan năm 2016 và năm 2017 với thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt 0% đối với hàng hóa có xuất xứ từ Campuchia

*Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia ký ngày 26 tháng 10 năm 2016;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu,*

*Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định việc nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan năm 2016 và năm 2017 với thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt 0% đối với hàng hóa có xuất xứ từ Campuchia.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Áp dụng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu với thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt 0% đối với hai nhóm hàng có xuất xứ từ Campuchia: gạo và lá thuốc lá khô.

**Điều 2. Hàng hóa và lượng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu năm 2016 và năm 2017**

1. Mã số hàng hóa và tổng lượng hạn ngạch thuế quan của các nhóm mặt hàng được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt 0% theo Phụ lục số 01 kèm theo Thông tư này.

2. Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu năm 2016 quy định tại Khoản 1 Điều này được áp dụng cho các tờ khai đăng ký với cơ quan hải quan từ ngày 26 tháng 10 năm 2016 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2016.

3. Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu năm 2017 quy định tại Khoản 1 Điều này được áp dụng cho các tờ khai đăng ký với cơ quan hải quan từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2017.

**Điều 3. Quy định thuế suất thuế nhập khẩu**

Thuế suất thuế nhập khẩu trong hạn ngạch thuế quan và ngoài hạn ngạch thuế quan đối với gạo và lá thuốc lá khô có xuất xứ từ Campuchia thực hiện theo quy định của Chính phủ.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09895587

**Điều 4. Điều kiện được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu trong hạn ngạch thuế quan 0%**

Hàng hóa nhập khẩu phải có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa mẫu S (C/O form S) do Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia hoặc cơ quan được ủy quyền cấp theo quy định và được thông quan qua các cặp cửa khẩu nêu tại Phụ lục số 02 kèm theo Thông tư này.

Riêng đối với lá thuốc lá khô, thương nhân Việt Nam có giấy phép nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo hạn ngạch thuế quan do Bộ Công Thương cấp theo quy định tại Thông tư số 04/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài mới được phép nhập khẩu (nhập khẩu trực tiếp hoặc ủy thác nhập khẩu). Số lượng nhập khẩu tính trừ vào hạn ngạch thuế quan nhập khẩu theo giấy phép do Bộ Công Thương cấp.

**Điều 4. Thủ tục nhập khẩu**

Thủ tục nhập khẩu gạo và lá thuốc lá khô giải quyết tại hải quan cửa khẩu nơi làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa theo nguyên tắc trừ lùi tự động cho đến hết số lượng hạn ngạch thuế quan đối với từng mặt hàng quy định tại Phụ lục 1 kèm theo Thông tư này.

**Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 01 năm 2017 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2017./.

**BỘ TRƯỞNG**

**Trần Tuấn Anh**

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09895587

**Phụ lục số 01**

**MÃ SỐ HÀNG HÓA VÀ TỔNG LƯỢNG HẠN NGẠCH THUẾ QUAN NHẬP KHẨU TỪ CAMPUCHIA NĂM 2016 VÀ NĂM 2017**

*(Kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Bộ Công Thương quy định việc nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan năm 2016 và năm 2017 với thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt 0% đối với hàng hóa có xuất xứ từ Campuchia)*

| MÃ SỐ HÀNG HÓA | TÊN HÀNG | TỔNG LƯỢNG HẠN NGẠCH NĂM 2016 | TỔNG LƯỢNG HẠN NGẠCH NĂM 2017 |
|---|---|---|---|
| | **I. Gạo** | **300.000 tấn gạo (quy định tỷ lệ quy đổi: 2kg thóc = 1kg gạo)** | **300.000 tấn gạo (quy định tỷ lệ quy đổi 2kg thóc = 1kg gạo)** |
| **1006.10** | - Thóc | | |
| 1006.10.10 | - - Để gieo trồng | | |
| 1006.10.90 | - - Loại khác | | |
| **1006.20** | - Gạo lứt: | | |
| 1006.20.10 | - - Gạo Thai Hom Mali | | |
| 1006.20.90 | - - Loại khác | | |
| | **II. Lá thuốc lá khô** | **3.000 tấn** | **3.000 tấn** |
| **2401.10** | - Lá thuốc lá chưa tước cọng: | | |
| 2401.10.10 | - - Loại Virginia, đã sấy bằng không khí nóng | | |
| 2401.10.20 | - - Loại Virginia, chưa sấy bằng không khí nóng | | |
| 2401.10.40 | - - Loại Burley | | |
| 2401.10.50 | - - Loại khác, được sấy bằng không khí nóng (flue-cured) | | |
| 2401.10.90 | - - Loại khác | | |
| **2401.20** | - Lá thuốc lá, đã tước cọng một phần hoặc toàn bộ: | | |
| 2401.20.10 | - - Loại Virginia, đã sấy bằng không khí nóng | | |
| 2401.20.20 | - - Loại Virginia, Chưa sấy bằng không khí nóng | | |
| 2401.20.30 | - - Loại Oriental | | |
| 2401.20.40 | - - Loại Burley | | |
| 2401.20.50 | - - Loại khác, đã sấy bằng không khí nóng | | |
| 2401.20.90 | - - Loại khác | | |

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09895587

**Phụ lục số 02**

**DANH SÁCH CÁC CẶP CỬA KHẨU**

*(Kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Bộ Công Thương quy định việc nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan năm 2016 và năm 2017 với thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt 0% đối với hàng hóa có xuất xứ từ Campuchia)*

| STT | Phía Việt Nam | Phía Campuchia |
|---|---|---|
| 1 | Lệ Thanh (tỉnh Gia Lai) | Oyadao (tỉnh Ratanakiri) |
| 2 | Bu Prăng (tỉnh Đắk Nông) | Oreang (tỉnh Mondulkiri) |
| 3 | Đắk Peur (tỉnh Đắk Nông) | Nam Lear (tỉnh Mondulkiri) |
| 4 | Hoa Lư (tỉnh Bình Phước) | Trapeang Sre (tỉnh Kratie) |
| 5 | Hoàng Diệu (tỉnh Bình Phước) | Lapakhe (tỉnh Mondulkiri) |
| 6 | Lộc Thịnh (tỉnh Bình Phước) | Tonle Cham (tỉnh Tboung Khmum) |
| 7 | Mộc Bài (tỉnh Tây Ninh) | Bavet (tỉnh Svay Rieng) |
| 8 | Xa Mát (tỉnh Tây Ninh) | Trepeang Plong (tỉnh Tboung Khmum) |
| 9 | Tràng Riệc (tỉnh Tây Ninh) | Da (tỉnh Tboung Khmum) |
| 10 | Cà Tum (tỉnh Tây Ninh) | Chan Mun (tỉnh Tboung Khmum) |
| 11 | Phước Tân (tỉnh Tây Ninh) | Bosmon (tỉnh Svay Rieng) |
| 12 | Vạc Sa (tỉnh Tây Ninh) | Doun Rodth (tỉnh Svay Rieng) |
| 13 | Bình Hiệp (tỉnh Long An) | Prey Vor (tỉnh Svay Rieng) |
| 14 | Vàm Đồn (tỉnh Long An) | Sre barang (tỉnh Svay Rieng) |
| 15 | Mỹ Quý Tây (tỉnh Long An) | Samong (tỉnh Svay Rieng) |
| 16 | Dinh Bà (tỉnh Đồng Tháp) | Bonteay Chakrey (tỉnh Prey Veng) |
| 17 | Thường Phước (tỉnh Đồng Tháp) | Koh Roka (tỉnh Prey Veng) |
| 18 | Sở Thượng (tỉnh Đồng Tháp) | Koh Sampov (tỉnh Prey Veng) |
| 19 | Vĩnh Xương (tỉnh An Giang) | Ka-rom Samnor (tỉnh Kandal) |
| 20 | Tịnh Biên (tỉnh An Giang) | Phnom Den (tỉnh Takeo) |
| 21 | Khánh Bình (tỉnh An Giang) | Chrey Thom (tỉnh Kandal) |
| 22 | Vĩnh Hội Đông (tỉnh An Giang) | Kampong Krosang ( tỉnh Takeo) |
| 23 | Hà Tiên (tỉnh Kiên Giang) | Prek Chak (tỉnh Kampot) |
| 24 | Giang Thành (tỉnh Kiên Giang) | Ton Hon (tỉnh Kampot) |

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09895587